

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chi phí các công việc thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị dự án để lập dự toán công trình Sửa chữa một số hạng mục công trình của trụ sở làm việc Sở Khoa học và Công nghệ**

### **GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý công trình đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính về việc quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;*

*Căn cứ Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 09/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về công bố Đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;*

*Căn cứ Văn bản số 4749/UBND-KTTH ngày 13/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc sửa chữa, bảo dưỡng các công trình sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách tỉnh năm 2024;*

*Căn cứ nhiệm vụ lập dự toán công trình Sửa chữa một số hạng mục công trình của trụ sở làm việc Sở Khoa học và Công nghệ do Công ty TNHH Xây dựng Khoa Kim lập.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chi phí các công việc thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị dự án để lập dự toán công trình Sửa chữa một số hạng mục công trình của trụ sở làm việc Sở Khoa học và Công nghệ với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên công trình:** Sửa chữa một số hạng mục công trình của trụ sở làm việc Sở Khoa học và Công nghệ.

**2. Loại, cấp, nhóm công trình:** Công trình Dân dụng, cấp III (hiện hữu), nhóm C.

**3. Địa điểm xây dựng:** Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

**4. Chủ đầu tư:** Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Thuận.

**5. Mục tiêu đầu tư:** Sửa chữa khắc phục các hạng mục hư hỏng, xuống cấp hoàn thiện cơ sở vật chất hiện có, tạo mỹ quan tổng thể cho công trình được khang trang.

**6. Quy mô đầu tư:**

**6.1. Khối nhà làm việc 3 tầng:**

- Mái, sàn sê nô:

+ Mái lợp tôn còn tốt, giữ nguyên.

+ Sàn sê nô: Đục toàn bộ lớp vữa, thu gom vệ sinh sạch lớp vữa đã bám đục, sau đó tiến hành quét 03 lớp chống thấm chuyên dụng, láng lại lớp VXM M75 dày 30 có đánh màu tạo độ dốc 1% về phía rãnh thu nước.

+ Đục một số lỗ thông dầm đường kính D49 để thoát nước.

+ Trần sê nô phía trước: Đục vữa trát trần bị bong tróc, vệ sinh và tẩy rỉ thép sàn bằng hóa chất tẩy rỉ thép B05 (KT: 2,0mx0,8m). Trát lại trần bằng VXM M75, sau đó cạo bỏ toàn bộ lớp sơn, sơn 03 nước (01 nước lót chống kiềm và 02 nước phủ) có bả matic theo màu hiện trạng.

- Tường:

+ Cạo, vệ sinh toàn bộ lớp sơn tường mặt ngoài sau đó tiến hành và sơn 03 nước (01 nước lót chống kiềm và 02 nước phủ) có bả matit theo màu hiện trạng.

+ Xử lý các vết nứt tường ngoài (đục các vết nứt, đóng lưới, trát VXM M75 hoàn thiện).

+ Tường trong hành lang, tường cầu thang, phòng Quản lý khoa học (tầng 2), phòng làm việc 3 (tầng 3), phòng Quản lý Công nghệ và Chuyên ngành 1 (tầng 3), phòng kho lưu trữ hồ sơ (tầng 3): Cạo và vệ sinh toàn bộ lớp sơn tường, sau đó tiến hành bả matit 30% diện tích, sơn toàn bộ 03 nước (01 nước lót chống kiềm và 01 nước phủ) theo màu hiện trạng.

- Hệ thống cửa:

+ Toàn bộ cửa đi, cửa sổ bằng gỗ: Cạo và vệ sinh sạch sau đó sơn dầu 03

nước theo màu hiện trạng.

+ Sửa chữa một số cửa bị vênh, thay mới một số ổ khóa.

+ Thay mới cửa đi Đ9 (KT:0,9x2,1) bằng cửa nhôm kính hệ 700.

- Hệ thống ống thoát nước mái:

+ Thay mới ống thoát nước đứng D90, bổ sung thêm cầu chắn rác inox D90 trên sàn mái, ống thông dầm thoát nước trần D49.

## **6.2. Khối nhà làm việc 2 tầng:**

- Mái, sàn sê nô:

+ Mái lợp tôn còn tốt, giữ nguyên.

+ Sàn sê nô: Đục toàn bộ lớp vữa, thu gom vệ sinh sạch lớp vữa đã băm đục, quét 03 lớp chống thấm chuyên dụng, sau đó láng VXM M75 dày 30 tạo độ dốc  $i=1\%$  về phía rãnh thu nước.

+ Trần sê nô: Đục lớp vữa trát trần bị bong tróc, vệ sinh và tẩy rỉ thép sàn bằng hóa chất tẩy rỉ thép B05 (KT1,2mx3,0m). Trát lại trần bằng VXM M75, sau đó cạo bỏ toàn bộ lớp sơn, sơn 3 nước (01 nước lót chống kiềm, 02 nước phủ) có bả matit theo màu hiện trạng.

- Trần: Trần hành lang cạo, vệ sinh toàn bộ lớp sơn cũ, sau đó tiến hành sơn 03 nước (01 nước lót chống kiềm, 02 nước phủ ) có bả matit theo màu hiện trạng.

## **6.3. Sân bê tông:**

- Sân bê tông: Tháo dỡ nền sân bê tông hiện trạng phía sau nhà làm việc diện tích:  $S=146,5m^2$  sau đó làm mới sân bê tông đá 1x2 M200 có lót lớp bạt chống mất nước và cắt roon KT 2000x2000 dày 120.

**7. Tổng dự toán dự kiến: 400.000.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn trăm triệu đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	345.027.600 đồng.
- Chi phí quản lý dự án:	11.008.936 đồng.
- Chi phí tư vấn:	23.119.201 đồng.
- Chi phí khác:	2.664.038 đồng.
- Chi phí dự phòng:	18.180.225 đồng.

**8. Giá trị dự toán chi phí các công việc thực hiện ở giai đoạn chuẩn bị dự án: 23.293.981 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi ba triệu, hai trăm chín mươi ba nghìn, chín trăm tám mươi mốt đồng). Trong đó:

- Chi phí quản lý dự án:	11.008.936 đồng.
- Chi phí khảo sát hiện trạng:	8.824.708 đồng.
- Chi phí lập dự toán:	2.960.337 đồng.
- Lệ phí thẩm định dự toán:	500.000 đồng.

**9. Nguồn vốn đầu tư:** Nguồn kinh phí sự nghiệp ngân sách tỉnh năm 2024.

**10. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2023 - 2024.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như điều 2;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Tiến Dũng**

**TỔNG HỢP KINH PHÍ KHAI TOÁN CÔNG TRÌNH**  
**CÔNG TRÌNH : SỬA CHỮA MỘT SỐ HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH CỦA TRỤ SỞ LÀM VIỆC SỞ KHOA HỌC VÀ**  
**CÔNG NGHỆ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHCCN ngày / /2023 của Sở Khoa học và Công nghệ)

ĐVT: đồng

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	CÁCH TÍNH	HỆ SỐ KI	THÀNH TIỀN
<b>1</b>	<b>Chi phí xây dựng trước thuế</b>	<b>G</b>		<b>319.470.000</b>
	THUẾ GTGT	GTGT = G x 8%		25.557.600
<b>2</b>	<b>Chi phí xây dựng</b>	<b>G<sub>XD</sub> = G<sup>XD</sup></b>		<b>345.027.600</b>
<b>3</b>	<b>Chi phí quản lý dự án</b>	<b>G<sub>QLDA</sub> = G x Ki</b>	3,446%	<b>11.008.936</b>
<b>4</b>	<b>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng</b>	<b>G<sub>TV</sub> = a1+...+a3</b>		<b>23.119.201</b>
4.1	Chi phí khảo sát hiện trạng	a1= Bảng tính		8.824.708
4.2	Chi phí lập dự toán	a2= G x Ki x 1,1 x 12% x 1,08	6,500%	2.960.337
4.3	Chi phí giám sát thi công xây lắp	a3= G x Ki x 1,08	3,285%	11.334.157
<b>5</b>	<b>Chi phí khác</b>	<b>G<sub>K</sub> = b1 + b2</b>		<b>2.664.038</b>
5.1	Lệ phí thẩm định dự toán	b1 = (Tối thiểu)		500.000
5.2	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	b2 = TM x Ki	0,570%	2.164.038
<b>6</b>	<b>Tổng cộng</b>	<b>TC = G<sub>XD</sub>+G<sub>QLDA</sub>+G<sub>TV</sub>+G<sub>K</sub></b>		<b>381.819.775</b>
<b>7</b>	<b>Chi phí dự phòng</b>	<b>G<sub>DP</sub> = TM-TC</b>		<b>18.180.225</b>
<b>8</b>	<b>Tổng kinh phí dự toán công trình</b>	<b>TM = G<sub>DP</sub>+G<sub>XD</sub>+G<sub>QLDA</sub>+G<sub>TV</sub>+G<sub>K</sub></b>		<b>400.000.000</b>

(Bảng chữ: Bốn trăm triệu đồng).